

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO ...

TRƯỜNG ...

MÃ ĐỀ: MT102

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1

NĂM HỌC 2022 – 2023

MÔN: TOÁN – LỚP 7

Thời gian: 90 phút

(Không kể thời gian giao đề)

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (3,0 điểm)**

Hãy khoanh tròn vào phương án đúng duy nhất trong mỗi câu dưới đây:

**Câu 1.** Cách viết nào sau đây là đúng?

- A.  $-12 \in \mathbb{N}$ ;      B.  $\frac{1}{2} \in \mathbb{Z}$ ;      C.  $0,5 \notin \mathbb{R}$ ;      D.  $\frac{8}{9} \in \mathbb{Q}$ .

**Câu 2.** Số đối của số hữu tỉ  $-\frac{8}{9}$  là

- A.  $\frac{-8}{9}$ ;      B.  $\frac{8}{-9}$ ;      C.  $\frac{8}{9}$ ;      D.  $\frac{9}{8}$ .

**Câu 3.** Trong các điểm  $A, B, C, D$  được biểu diễn trên trục số bên, điểm biểu diễn số nguyên nhỏ hơn 0 là



- A. Điểm  $A, B$  và  $C$ ;      B. Chỉ có điểm  $B$ ;  
C. Chỉ có điểm  $C$ ;      D. Điểm  $B$  và  $C$ .

**Câu 4.** Trong các số hữu tỉ:  $0,75; -1\frac{1}{2}; -5; \frac{4}{5}$ . Số lớn nhất là

- A.  $-1\frac{1}{2}$ ;      B. 0,75;      C.  $\frac{4}{5}$ ;      D. -5.

**Câu 5.** Phân số nào sau đây viết được dưới dạng số thập phân hữu hạn?

- A.  $\frac{3}{7}$ ;      B.  $\frac{6}{15}$ ;      C.  $\frac{-1}{6}$ ;      D.  $\frac{7}{12}$ .

**Câu 6.** Số 37,7536 được làm tròn thành 37,75. Độ chính xác của phép làm tròn là

- A. 0,005;      B. 0,05;      C. 0,5;      D. 5.

**Câu 7.** Từ tỉ lệ thức  $\frac{2}{-7} = \frac{-4}{14}$ , ta không lập được tỉ lệ thức nào sau đây?

- A.  $\frac{2}{-4} = \frac{14}{-7}$ ;      B.  $\frac{-7}{2} = \frac{14}{-4}$ ;      C.  $\frac{2}{-4} = \frac{-7}{14}$ ;      D.  $\frac{14}{-7} = \frac{-4}{2}$ .

**Câu 8.** Cho hai đại lượng  $x$  và  $y$  liên hệ với nhau bởi công thức  $y = \frac{2}{3x}$ . Khẳng định nào sau đây đúng?

- A.  $y$  tỉ lệ nghịch với  $x$  theo hệ số tỉ lệ  $\frac{2}{3}$ ;  
B.  $y$  tỉ lệ nghịch với  $x$  theo hệ số tỉ lệ  $\frac{3}{2}$ ;  
C.  $y$  tỉ lệ thuận với  $x$  theo hệ số tỉ lệ  $\frac{2}{3}$ ;  
D.  $y$  tỉ lệ thuận với  $x$  theo hệ số tỉ lệ  $\frac{3}{2}$ .

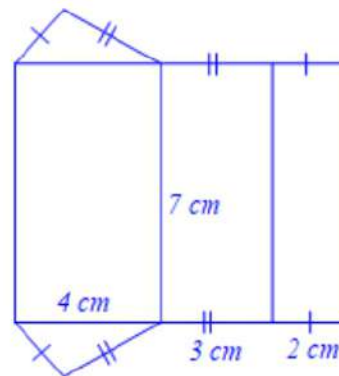
**Câu 9.** Mỗi mặt bên của hình lăng trụ đứng tứ giác là

- A. Hình bình hành;      B. Hình thoi;  
C. Hình chữ nhật;      D. Hình vuông.

**Câu 10.** Cho tấm bìa như hình bên. Tấm bìa tạo lập được một hình lăng trụ đứng.

Chu vi đáy của hình lăng trụ đứng đó là

- A. 9 cm;                      B. 11 cm;  
C. 12 cm;                    D. 22 cm.



**Câu 11.** Hai góc bù nhau có tổng số đo là

- A.  $90^\circ$ ;                      B.  $90^\circ$ ;                      C.  $150^\circ$ ;                      D.  $180^\circ$ .

**Câu 12.** Điền vào chỗ trống: “Qua điểm  $A$  nằm ngoài đường thẳng  $x$  ..... đường thẳng song song với đường thẳng  $x$ ”.

- A. có vô số;                    B. chỉ có một;                    C. có hai;                      D. có ba.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

**Bài 1. (1,5 điểm)** Tính giá trị của các biểu thức sau (tính hợp lí nếu có thể):

a)  $\frac{6}{5} - \frac{1}{5} : \frac{3}{10}$ ;                      b)  $\sqrt{(-5)^2} - (2023)^0 - \left| -\frac{1}{2} \right|$ ;                      c)  $15\frac{3}{29} : \left( -\frac{5}{4} \right) - 25\frac{3}{29} : \left( -\frac{5}{4} \right)$ .

**Bài 2. (1,0 điểm)** Tìm  $x$ , biết:

a)  $2x - \frac{5}{6} = -\frac{7}{8}$ ;                      b)  $\left| \frac{x+3}{1,5} \right| - \frac{5}{6} = 0$ .

**Bài 3. (1,5 điểm)** Hưởng ứng chương trình giúp đỡ các bạn học sinh vùng núi, ba lớp 7A, 7B, 7C đã quyên góp được một số lượng quyển vở tỉ lệ với số học sinh của mỗi lớp. Biết rằng lớp 7A có 32 học sinh, lớp 7B có 35 học sinh, lớp 7C có 36 học sinh và tổng số quyển vở lớp 7A và 7B quyên góp được nhiều hơn lớp 7C là 62 quyển. Tính số quyển vở mỗi lớp quyên góp được.

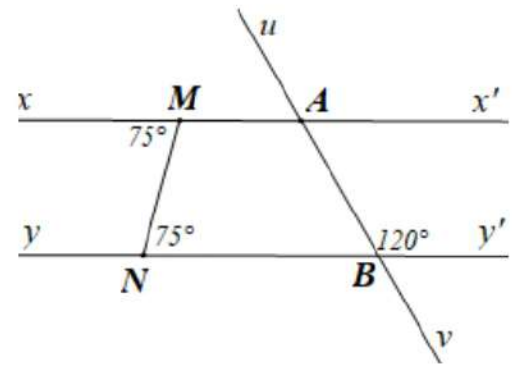
**Bài 4. (1,0 điểm)** Một xe container có thùng xe dạng hình hộp chữ nhật với chiều dài 2,8 m; chiều rộng 2,3 m và diện tích xung quanh là  $24,48 \text{ m}^2$ . Tính thể tích của thùng xe container đó.

**Bài 5. (1,5 điểm)** Cho hình vẽ bên.

a) Vẽ lại hình (đúng số đo các góc) và viết giả thiết, kết luận của bài toán.

b) Giải thích tại sao  $xx' // yy'$ . Từ đó tính số đo góc  $\widehat{uAx'}$ .

c) Vẽ tia  $At$  là tia phân giác của góc  $\widehat{MAB}$ . Tính số đo của góc  $\widehat{MAt}$ .



**Bài 6. (0,5 điểm)** Cho ba số  $a, b, c$  là các số khác 0 và  $a + b \neq 0$  thỏa mãn  $\frac{a}{c} = \frac{c}{b}$ . Chứng

minh rằng  $\frac{a^2 + c^2}{b^2 + c^2} = \frac{a}{b}$ .